

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **77/2021/HS-PT**

Ngày: 29 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông **Võ Minh Diệp**

*Các Thẩm phán:* ông **Nguyễn Thành Trung**

ông **Trần Mạnh Dũng**

**- Thư ký phiên tòa:** ông **Hứa Tấn Chính** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** ông **Trần Văn Đệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **26/2021/HS-PT** ngày 01 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo **Lê Khắc B**. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Khắc B**, sinh năm 1983 tại huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 01, xã T, huyện N, Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công H và bà Nguyễn Thị N; vợ **Đỗ Thị H**, có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 25 tháng 6 năm 2020 chuyển tạm giam ngày 04 tháng 7 năm 2020. Cho bảo lãnh ngày 28 tháng 7 năm 2020.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/6/2020, **Lê Khắc B** ngồi nhậu với ông **Lê Thế Tr** (sinh năm:1987; trú tại Thôn 01, xã T, huyện Nam Trà My) và một số người khác tại nhà bên trong vườn sâm của ông Tr thuộc thôn 01, xã T, Nam Trà My. Sau khi nhậu xong, B ra phía ngoài lán trại thì thấy có một số người đi soi ếch, trong đó có một người tên

Hồ Văn C (sinh ngày: 29/3/1994; trú tại Thôn 01, Trà Linh, Nam Trà My), là người được ông Nguyễn Minh D (sinh ngày: 01/01/1973; trú tại Thôn 01, Trà Nam, Nam Trà My) thuê để bảo vệ, quản lý vườn sâm của mình. Sau đó, B về lán trại ở phía sau trong vườn sâm của ông Trà để nghỉ. Sau khi nằm được một lúc thì B nảy sinh ý định trộm cắp sâm Ngọc Linh của gia đình ông D, B đi bộ theo đường mòn từ vườn sâm ông Tr để qua vườn sâm này cách khoảng 300m (*Ba trăm mét*). B leo qua hàng rào dây kẽm gai và lưới B40 để đột nhập vào vườn sâm của ông D. Vào bên trong, B dùng hai tay sờ, đào bới và nhổ nhiều cây sâm được trồng bên trong các rổ nhựa. Sau khi nhổ được khoảng 10 phút (không xác định được bao nhiêu cây sâm), B cầm trên tay số sâm trộm cắp được và leo qua hàng rào lưới B40 và hàng rào dây kẽm gai ra khỏi vườn sâm với cách thức tương tự như lúc leo vào. Sợ bị phát hiện, B đi về phía vườn sâm của mình dọc theo đường bờ suối.

Quá trình cầm nắm số sâm trộm cắp được đi về vườn sâm của mình, B làm rơi vãi sâm dọc theo đường bờ suối và cạnh mép lưới sắt B40 bên ngoài vườn sâm của ông Hồ Xuân Đ (vườn sâm của ông Đ giáp với vườn sâm của B). Sau khi vào vườn sâm của mình, B cất giấu số sâm trộm cắp được bằng cách để bên dưới một đoạn gốc cây gần lán trại, cách lán trại 3,5m (*Ba phẩy năm mét*). Sau khi cất giấu sâm, B qua vườn sâm ông Tr để ngủ.

Ngày tối đó, ông D phát hiện bị mất trộm sâm nên đã tổ chức tìm kiếm và phát hiện số sâm Ngọc Linh cất giấu trong vườn sâm của B và số sâm bị rơi vãi tại đường bờ suối và bên ngoài hàng rào lưới B40 của vườn sâm ông Hồ Xuân Đ.

Ngày 24/6/2020, ông Nguyễn Minh D giao nộp 54 cây sâm Ngọc Linh được tìm thấy trong khu vực chốt trồng sâm của Lê Khắc B cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11/QĐ-CSĐT đối với 02 cây sâm được trích ngẫu nhiên trong số 54 cây sâm nói trên là vật chứng của vụ án.

Sau đó, cũng trong ngày 24/6/2020, ông Nguyễn Minh D tiếp tục giao nộp 19 cây sâm, củ sâm và một số lượng thân lá sâm Ngọc Linh. Đây là số sâm mà ông D, ông Hồ Văn Đ1, ông Hồ Văn C và ông Hồ Văn C tìm kiếm và phát hiện dọc theo đường bờ suối hướng từ vườn sâm của ông D về vườn sâm của ông Lê Khắc B và vị trí tại cạnh mép lưới B40 bên ngoài vườn sâm của ông Hồ Xuân Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 478/STTNSV ngày 17/7/2020 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật kết luận mẫu vật gửi giám định là sâm Ngọc Linh, có tên khoa học là: *Panax vietnamesis*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐTTHS ngày 24/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nam Trà My kết luận tổng giá trị thiệt hại là **62.700.000** (*Sáu mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng*).

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án số: **09/2020/HS-ST** ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Lê Khắc B** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Lê Khắc B 18** (mười tám) tháng tù. Được trừ 02 (hai) tháng 02 (hai) ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành

15 (mười lăm) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 04/01/2021, bị cáo Lê Khắc B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Khắc B 18 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tiếp tục khắc phục cho bị hại 20.000.000 đồng, bị hại có đơn xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có ông Lê Văn T là ông nội của bị cáo là người có công cách mạng. Tuy nhiên, mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đã dưới khung hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Khắc B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Khắc B khai nhận: vào tối ngày 23/6/2020, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Minh D 73 cây sâm Ngọc Linh, giá trị theo định giá là 62.700.000 (sáu mươi hai triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Lê Khắc B đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Lê Minh D có giá trị theo định giá là 62.700.000 (sáu mươi hai triệu, bảy trăm nghìn) đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lê Khắc B về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Khắc B 18 tháng tù là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tiếp tục khắc phục thêm cho bị hại 20.000.000 đồng; bị hại có đơn xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có ông nội là người có công Cách mạng. Xét, tại phiên tòa phúc thẩm có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

**1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Khắc B, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Khắc B 15** (mười lăm) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Được trừ 02 (hai) tháng, 02 (hai) ngày bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 12 (mười hai) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**2.** Bị cáo Lê Khắc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 29/3/2021).

#### **Nơi nhận:**

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở Tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Võ Minh Diệp**